

## KINH NGHIỆM THÁI LAN VỀ TINH GIẢN BIÊN CHẾ

■ LÊ XUÂN TÙNG (\*)

**T**inh gọn bộ máy của Chính phủ là một vấn đề hết sức nhạy cảm. Đây là một nhiệm vụ khó khăn nhưng nếu thành công thì sẽ mang lại lợi ích to lớn. Chính phủ đã nhiều lần có các giải pháp nhằm giải quyết vấn đề về số lượng biên chế quá lớn trong nền công vụ. Cuối cùng thì Nội các cũng đã phê chuẩn các giải pháp của Chính phủ vào năm 1994, các mục tiêu chính của việc tinh giản biên chế là:

1. Điều chỉnh biên chế của các cơ quan Chính phủ (bao gồm các công chức và viên chức) sao cho tinh gọn và hoạt động có hiệu quả, điều này có liên quan trực tiếp đến việc trả tiền lương, tiền công và phúc lợi.

2. Hỗ trợ và khuyến khích các ban, ngành sử dụng có hiệu quả lực lượng lao động sẵn có của mình đồng thời xây dựng lực lượng kế cận có trình độ để hoàn thành công việc và cung cấp các dịch vụ với kết quả cao.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, Thủ tướng Thái Lan đã thành lập một Uỷ ban và bổ nhiệm một Phó Thủ tướng làm Chủ tịch Uỷ ban này. Nhân sự của Uỷ ban bao gồm các lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan Chính phủ và các chuyên gia cao cấp. Uỷ ban sẽ có trách nhiệm hỗ trợ các cơ quan Chính phủ hoàn thành các biện pháp ngắn hạn và lâu dài như sau:

### Các biện pháp ngắn hạn:

- Bắt buộc thực hiện chính sách tăng trưởng bằng không ở tất cả các ban, ngành. Tổng số biên chế (bao gồm cả công chức và viên chức) không được vượt quá số biên chế hiện có tính đến thời điểm tháng 2-1994.

- Quản lý danh sách những cán bộ nghỉ

hưu bằng việc hướng dẫn các ban, ngành xoá bỏ số lượng các vị trí bằng đúng với số người đã nghỉ hưu từ năm 1994-1996 và đưa số này vào đăng ký trong danh sách. Từ đó các cơ quan không thể tuyển dụng người mới vào các vị trí trống do nghỉ hưu. Trong trường hợp cần thiết các ban ngành có thể yêu cầu Uỷ ban vẫn giữ định mức biên chế cũ do có người nghỉ hưu.

- Thủ tướng Chính phủ thành lập một uỷ ban phân bổ nguồn nhân lực để phân bổ lại các vị trí công tác theo yêu cầu của các ban, ngành trên cơ sở ưu tiên từng trường hợp cụ thể.

- Nhân sự sẽ được phân bổ tới các phòng, ban chỉ trừ trường hợp ngoại lệ như tuyển dụng những sinh viên có học bổng của Chính phủ. Sau khi tất cả các vị trí nhân sự đã được phân bổ, các phòng, ban muốn có thêm các vị trí mới bắt buộc phải có phê chuẩn của nội các.

- Tất cả các cơ quan nhân sự trung ương sẽ tiến hành kiểm tra các vị trí nhân sự theo định kỳ để đảm bảo việc sử dụng nguồn nhân lực hợp lý của các bộ, ngành.

- Các bộ, ban, ngành không được tự cơ cấu lại tổ chức theo hướng tăng thêm biên chế.

- Khuyến khích các bộ, ngành ký hợp đồng phụ một số các hoạt động dịch vụ với các tổ chức tư nhân.

- Triển khai hệ thống thông tin nhân sự do Văn phòng Ban công vụ xây dựng đối với tất cả các bộ, ngành. Hệ thống này sẽ cung cấp thông tin nhân sự thích hợp theo yêu cầu cho công tác quản lý và qui hoạch cán bộ.

### Các giải pháp dài hạn:

Ban chính sách nguồn nhân lực của Chính phủ sẽ do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập để nghiên cứu và đề xuất với Nội các những vấn đề sau:

Xác định mục tiêu biên chế của Chính phủ trong 5 năm

- Phân loại lượng lao động giữa các khu vực ví dụ như y tế, nông nghiệp và công nghiệp...

- Xây dựng bảng thống kê các tỉ lệ liên quan đến cán bộ như tỉ lệ nghề nghiệp/biên chế/tỉ lệ phụ trợ, tỉ lệ cán bộ giữa trung ương và địa phương.

- Một số công việc thuộc thẩm quyền của chính phủ cần được xã hội hóa và những thủ tục thích hợp để tạo điều kiện cho việc xã hội hóa.

Một số kết quả đạt được sau khi các giải pháp này đã được xem xét là:

1. Tăng cường các hoạt động phối hợp giữa các khu vực công và khu vực tư. Các dịch vụ công sẽ chỉ được xác định đối với những việc mà không thể để tư nhân thực hiện. Vai trò của Chính phủ sẽ được chuyển giao dần từ vai trò là người điều hành với trọng tâm là chỉ đạo sang vai trò giám sát, kiểm tra.

2. Tỷ lệ lao động có bằng cấp so với không có bằng cấp sẽ chuyển từ 30/70 sang tỷ lệ 50/50 trong 10 năm tới.

3. Số biên chế làm việc trong khu vực công sẽ thấp hơn hoặc ít nhất là không vượt số biên chế hiện có. Hệ thống tiền lương ở khu vực công sẽ được điều chỉnh theo hướng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đội ngũ cán bộ công chức.

4. Hình ảnh dịch công sẽ được cải thiện, niềm tự hào nghề nghiệp trong công vụ sẽ được duy trì. Số lượng những cán bộ trẻ và có trình độ được tuyển dụng vào nền công vụ sẽ tăng lên.

5. Chính phủ sẽ xây dựng kế hoạch đổi mới với đội ngũ cán bộ công chức ở tầm vĩ mô trong khoảng thời gian 10 hay 15 năm tới. Bản kế hoạch này sẽ hướng dẫn việc phân bổ tỷ lệ biên chế trong khu vực công vào các lĩnh vực thích hợp. Ở cấp vi mô, các ban, ngành sẽ xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực dựa trên khuynh hướng và khuôn khổ được xác định trong kế hoạch dài hạn ở tầm vĩ mô. Chúng ta mong chờ nguồn nhân lực sẽ được sử dụng tối đa.

#### Vấn đề xã hội hóa

Để giảm biên chế trong khu vực công, kế hoạch phát triển quốc gia đã hướng dẫn việc

thực hiện cho tất cả các cơ quan của Chính phủ và doanh nghiệp nhà nước theo những mô hình sau:

- Tạo các cơ hội cho khu vực tư tham gia vào những lĩnh vực mà từ trước đến nay Chính phủ vẫn giữ độc quyền.

- Cùng hợp tác với khu vực tư nhân.

- Hợp đồng với khu vực tư nhân thực hiện một số hoạt động hay dịch vụ, hoặc thuê khu vực tư quản lý một số hoạt động dịch vụ và quản lý một số doanh nghiệp nhà nước được lựa chọn.

Từ nay Chính phủ hoặc khu vực tư nhân sẽ phải dành hầu hết thời gian và ngân sách vào những nhiệm vụ cơ bản và giảm thời gian vào những việc sự vụ không cần thiết. Thành công trong xã hội hóa các hoạt động dịch vụ sẽ góp phần giảm nhu cầu cần nhân lực ở các bộ, ngành và như vậy mục tiêu giảm biên chế trong khu vực công được thực hiện. Các hoạt động nhiều cơ quan đã bắt đầu triển khai xã hội hóa là:

+ Một số loại công việc xây dựng và cơ khí.

+ Công tác bảo vệ, an ninh.

+ Công việc tạp vụ.

+ Máy móc văn phòng.

+ Một số công việc khác mà khu vực tư nhân có thể làm tốt hơn và chi phí ít hơn các cơ quan Chính phủ.

Hiện nay Chính phủ đang cố gắng tạo điều kiện cho khu vực tư tham gia nhiều hơn nữa vào lĩnh vực y tế và giáo dục. Đối với lĩnh vực giáo dục, Chính phủ có kế hoạch tự do hóa bằng việc đổi mới đồng thời nới lỏng các quy định, nới lỏng những hạn chế để giảm bớt những bước không cần thiết nhằm tạo điều kiện cho tư nhân tham gia nhiều vào việc cung cấp các dịch vụ giáo dục và đào tạo thông qua các hoạt động sau:

+ Xóa bỏ mức học phí "trần" các trường tư ở tất cả các cấp để cho phép điều chỉnh học phí một cách linh hoạt ở từng trường cho phù hợp.

+ Cho phép các trường tư thực hiện hoạt động tự do hơn trong việc xây dựng chương trình, giáo trình cụ thể theo hướng dẫn của cơ cấu giáo trình khung để khuyến khích tính linh hoạt trong hành chính và quản lý.

+ Tạo ra một môi trường thuận lợi hơn cho khu vực tư để đầu tư vào việc cung cấp các dịch vụ giáo dục, chủ yếu tập trung vào các vị trí ở khu trung tâm đô thị.

+ Khuyến khích khu vực tư tìm kiếm, sử dụng đội ngũ cán bộ có trình độ cao như kỹ sư, bác sĩ...

Đối với lĩnh vực y tế, Chính phủ cũng có kế hoạch và hỗ trợ để tăng cường vai trò của khu vực tư trong việc cung cấp các dịch vụ kể cả dịch vụ y tế, chăm sóc sức khoẻ, các dịch vụ về dược cũng như tham gia vào phát triển nguồn nhân lực y tế ở những nơi thiếu cán bộ và những nơi đòi hỏi phải đầu tư lớn.

#### Công tác tuyển dụng và lựa chọn cán bộ.

Mục tiêu của tuyển dụng và lựa chọn cán bộ là để sắp xếp, bổ nhiệm và giữ lại những cán bộ công chức có trình độ và năng lực cao. Để đáp ứng được những mục tiêu này, Ban Công vụ đã thiết kế lại một số quy định hướng dẫn để thu hút những người tốt nghiệp loại giỏi vào làm việc trong nền công vụ. Ban Công vụ liên hệ trực tiếp với các sinh viên học giỏi ở các trường đại học và sắp xếp chương trình cung cấp cho các sinh viên thông tin chung để họ có khái niệm và biết sơ qua những hoạt động của

Chính phủ, tạo sự hấp dẫn để thu hút họ vào làm việc tại khu vực công sau khi tốt nghiệp. Đồng thời Chính phủ cấp một số học bổng cho các công chức và những sinh viên tốt nghiệp có năng lực và đạt kết quả trong kỳ thi tuyển đi nghiên cứu, học tập tại nước ngoài.

Học bổng của Chính phủ hầu hết tập trung vào những lĩnh vực còn thiếu cán bộ như khoa học và công nghệ, khoa học và xã hội. Tuy nhiên, 80% học bổng sẽ được phân bổ cho lĩnh vực khoa học và công nghệ. Những sinh viên sau khi đi học ở nước ngoài trở về sẽ được phân bổ cho các ban, ngành hay các trường đại học. Hệ thống này sẽ mang đến cho nền công vụ một đội ngũ cán bộ có trình độ cao và có năng lực trong khi nguồn nhân lực còn hạn chế. Mục tiêu đặt ra là tuyển dụng và duy trì những cán bộ có năng lực làm việc trong khu vực công. Ngoài ra Ban công vụ cũng sẽ đưa ra các chính sách đào tạo và khuyến khích các ban, ngành quan tâm đến công tác đào tạo đội ngũ cán bộ hiện có để sử dụng tốt hơn và có hiệu quả hơn. ■

(Dịch và biên tập từ nguồn tài liệu chính quyền địa phương Thái Lan)

## Tìm hiểu những quy định về...

(Tiếp theo trang 47)

1. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân phải được thường xuyên rà soát và định kỳ hệ thống hoá.

2. Uỷ ban nhân dân có trách nhiệm tổ chức việc rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật của mình và của Hội đồng nhân dân cùng cấp.

3. Cơ quan tư pháp thuộc Uỷ ban nhân dân (sau đây gọi là cơ quan tư pháp) có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Uỷ ban nhân dân cùng cấp rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp mình để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

16. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân được pháp luật quy định như thế nào?

1. Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân ban hành chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ bằng văn bản của chính Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền.

2. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành. ■